

Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ hàng tháng

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

Sinh hoạt chi bộ:

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng
- Kết quả công tác tuyên truyền phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới trên đất liền năm 2021
- Nội dung, nhiệm vụ công tác tuyên truyền biển, đảo năm 2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
- Dự báo tình hình thế giới năm 2022
- Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng: Phản bác quan điểm “Đảng không nên lãnh đạo kinh tế”

Thông tin tư liệu:

- Tin vắn Khánh Hòa trong tháng
- Nhìn lại 02 năm phòng, chống dịch COVID-19 của Việt Nam
- Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia

Chính sách văn bản mới:

- Một số chính sách mới có hiệu lực từ tháng 3/2022

Chuyên mục Hỏi - Đáp

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng *Chủ nghĩa cá nhân - “bệnh mẹ” đẻ ra tham nhũng*

Bệnh tham nhũng trong cán bộ, đảng viên được Hồ Chí Minh diễn đạt trong một thuật ngữ chung nhất là tham ô. Người chỉ rõ bản chất của tham ô là hành vi “lấy của công làm của tư. Là gian lận, tham lam”, “tham ô là trộm cướp”. “Của công” chính là tài sản của Nhân dân, do Nhân dân đóng góp, phục vụ mục đích chung là giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước. Bất cứ hành vi nào lấy “của công” làm “của tư” cũng đều là hành vi tham ô... Thực tiễn cho thấy, Cách mạng Tháng 8 năm 1945 thành công, Đảng Cộng sản Việt Nam có vinh dự lớn lao trở thành Đảng cầm quyền. Thắng lợi của cuộc cách mạng đó là biểu tượng của trí tuệ, bản lĩnh, sức sáng tạo phi thường và “tư cách của một Đảng cách mệnh chân chính”. Tuy nhiên, nước nhà giành được độc lập chưa lâu, chính quyền cách mạng non trẻ lại phải đối mặt với những khó khăn, thách thức to lớn của giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm; tình cảnh đất nước hiểm nghèo “ngàn cân treo sợi tóc”. Bên cạnh tập trung giải quyết những nhiệm vụ cấp bách của chính quyền dân chủ, Nhân dân, Đảng ta lại phải đối phó với giặc nội xâm còn nguy hại hơn, đó là chủ nghĩa cá nhân. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích riêng của mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể, “miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy”. Người khẳng định, chủ nghĩa cá nhân là bệnh mẹ đẻ ra trăm thứ bệnh con nguy hiểm; một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm khác. Trong số những căn bệnh do chủ nghĩa cá nhân gây ra, tham nhũng là căn bệnh nguy hiểm nhất, là “hành động xấu xa nhất, tội lỗi, đê tiện nhất”.

Hồ Chí Minh không chỉ dừng cảm nhìn thẳng vào sự thật, chỉ rõ thực trạng tham nhũng bằng thái độ kiên quyết không “giấu giếm khuyết điểm”, mà quan trọng hơn Người đặt niềm tin tuyệt đối vào thắng lợi tất

Sinh hoạt chi bộ

yếu trong cuộc đấu tranh đó. Đó là niềm tin cách mạng và khoa học chứ không phải là “ý niệm tuyệt đối” trong giáo lý tôn giáo; thể hiện ý chí quyết tâm sửa chữa khuyết điểm, sai lầm, chỉ ra con đường và biện pháp diệt trừ tham nhũng. Bởi vì, đó là danh dự, lương tâm của những người cộng sản, nếu không làm được như vậy thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân. Để đấu tranh diệt trừ tham nhũng mà không gây ra hoang mang cho những cán bộ dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm và thức tỉnh cán bộ đảng viên “cải tà quy chính”. Theo Hồ Chí Minh phải hết sức thận trọng, bình tĩnh, tỉnh táo và mưu lược, nghĩa là, phải có chiến lược phòng, chống tham nhũng cụ thể, xác định rõ quyết tâm, kiện toàn tổ chức, bố trí lực lượng, định ra phương pháp, phương tiện đấu tranh, tuyệt nhiên không phải là hành động tự phát, nhất thời. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Ắt phải có chuẩn bị, kế hoạch, tổ chức, ắt phải có lãnh đạo và trung kiên”. Trên cơ sở nhận diện đúng nguyên nhân nảy sinh tham nhũng, Hồ Chí Minh đã chỉ ra đúng “phác đồ điều trị” để phòng, chống tham nhũng.

Tự phê bình và phê bình - “thang thuốc hay nhất”, “thang thuốc thánh” để phòng, chống tham nhũng

Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam không đơn thuần là một Đảng chính trị, thực hiện các chức năng tổ chức, lãnh đạo giai cấp mà Đảng luôn là một cơ thể sống hoàn chỉnh, có đạo đức và trí tuệ - Đảng là “đạo đức, là văn minh”. Vai trò lãnh đạo của Đảng là to lớn, tổ chức của Đảng là chặt chẽ, kỷ luật, đường lối của Đảng là sáng suốt, đúng đắn; đảng viên của Đảng là những người ưu tú nhất, song không phải là Đảng không có những sai lầm, khuyết điểm. Tuy nhiên, những sai lầm, khuyết điểm của Đảng là có thể khắc phục, sửa chữa được, vì Đảng có chủ nghĩa Mác - Lênin soi đường, xác định rõ tôn chỉ mục đích là phục vụ Nhân dân, đặc biệt là có phê bình và tự phê bình. Tự phê bình và phê bình giống như chiếc gương soi, như người bạn đồng hành, soi đường, chỉ lối cho mỗi cán bộ, đảng viên trong mỗi bước đi để tránh “vết xe đổ” của chính mình và của người khác. Hồ Chí Minh nhiều lần

Sinh hoạt chi bộ

khẳng định mục đích tự phê bình và phê bình là để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ, giữ gìn đoàn kết và thống nhất trong nội bộ. Hồ Chí Minh khẳng định, tự phê bình và phê bình chính là “thang thuốc hay nhất”, “thang thuốc thánh” để phòng, chống tham nhũng. Để tự phê bình và phê bình đem lại kết quả phải “khéo dùng cái vũ khí sắc bén” ấy, để không bị kẻ xấu lợi dụng vào việc công kích, nói xấu, triệt hạ nhau. Tự phê bình và phê bình là một vấn đề rất nhạy cảm, đụng chạm đến từng cá nhân và tổ chức. Tâm lý của con người là thích được khen hơn bị chê. Mọi người dễ cho rằng tự nói ra khuyết điểm, tự nhận khuyết điểm nghĩa là tự thừa nhận sự non kém của mình. Điều này dễ liên lụy đến uy tín, chức tước, địa vị và thứ bậc nghề nghiệp, vì “Người ta hay có lòng tự ái, thừa nhận cái sai, cái dốt, cái kém của mình, thì sợ mất thể diện, mất uy tín, mất địa vị”. Vì vậy, Hồ Chí Minh cho rằng muốn tự phê bình và phê bình căn bệnh tham ô đòi hỏi phải có hai yếu tố đặc biệt quan trọng đó là thái độ và phương pháp đúng.

Thứ nhất, thái độ đúng là yếu tố rất quan trọng giúp ngăn ngừa tham nhũng ngay khi nó còn trong trứng nước, thể hiện ở tinh thần cầu thị, lắng nghe, thấu hiểu, cảm thông chia sẻ, dũng cảm, kiên trì đấu tranh trên tình đồng chí thương yêu, giúp đỡ nhau. Nếu thái độ không đúng dễ dẫn đến bao che, giấu giếm khuyết điểm, dễ gây hiềm khích, mất đoàn kết, mất niềm tin đối với đồng chí mình. Nó càng đặc biệt nguy hại khi tự phê bình và phê bình hành vi tham ô bị lợi dụng làm bình phong cho ai đó vì mưu đồ cá nhân, vì lòng hẹp hòi, đố kỵ, hòng hạ bệ đồng chí mình gây mất đoàn kết nội bộ, làm hoang mang mất niềm tin trong Nhân dân. Do đó, tự phê bình và phê bình “phải ráo riết và phải lấy lòng thân ái, lấy lòng thành thật, mà ráo riết phê bình đồng chí mình. Hai việc đó phải đi đôi với nhau”. Hồ Chí Minh cũng lưu ý, thái độ khoan dung, nhân ái cần phù hợp với từng đối tượng cụ thể, với tính chất, mức độ của khuyết điểm, sai lầm, tuyệt đối không được cào bằng; phải kiên quyết xét rõ công - tội, không thiên tư, thiên vị. Với những cán bộ, đảng viên biết ăn năn, hối cải, Đảng cần khoan dung, độ lượng tạo cơ hội cho họ sửa chữa

Sinh hoạt chi bộ

khuyết điểm, sai lầm. Quan điểm trên không chỉ thể hiện bản chất nhân văn của Đảng Cộng sản Việt Nam mà còn khơi gợi ý thức tự giác ở mỗi cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

Thứ hai, phương pháp đúng - đây là vấn đề mấu chốt nhất cần phải có. Theo Hồ Chí Minh, phương pháp hiệu quả nhất đó là phải được duy trì thường xuyên và trên cơ sở đề cao trách nhiệm nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên. Trong sinh hoạt, mỗi cán bộ, đảng viên phải chỉ ra cho đồng chí mình những tác hại, nguyên nhân dẫn đến khuyết điểm sai lầm. Đồng thời, phải thường xuyên quan tâm hướng dẫn, động viên, kiểm tra, theo dõi quá trình sửa chữa khuyết điểm, sai lầm của đồng chí, đồng nghiệp. Hồ Chí Minh đặc biệt phê phán các biểu hiện hình thức, thiếu nhất quán “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”, “nói một đằng làm một nẻo”, nặng về hô hào khẩu hiệu, bệnh thành tích... sẽ làm giảm hiệu quả, đôi khi phản tác dụng của việc tự phê bình và phê bình. Để đề cao trách nhiệm nêu gương theo Người cần phải chú trọng nêu gương trong Đảng trước, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ cao cấp. Người chỉ rõ: “Muốn tự phê bình và phê bình có kết quả, cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cao cấp phải làm gương trước”. Bởi vì, “uy tín của người lãnh đạo là ở chỗ mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình, biết học hỏi quần chúng, sửa chữa khuyết điểm để đưa công việc ngày càng tiến bộ chứ không phải ở chỗ giấu giếm khuyết điểm và e sợ quần chúng phê bình”.

Những cán bộ, đảng viên có tinh thần cầu thị sẽ thấy việc tự phê bình và phê bình là thang thuốc hay để trị bệnh tham ô. Còn đối với những trường hợp suy thoái, nhất là tha hóa, biến chất thì việc phê bình không còn nghĩa lý gì. Do vậy, chỉ phê bình thôi chưa đủ mà cần kết hợp với các biện pháp khác, nhất là việc kiểm soát quyền lực và giáo dục đạo đức công dân để phòng, chống tham nhũng.

Sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước đạt được những thành tựu to lớn, “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Tuy nhiên, sự nghiệp đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Đảng đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức.

Sinh hoạt chi bộ

Quan điểm “kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng” và “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai” - được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục nhấn mạnh tại Hội nghị toàn quốc các Cơ quan Nội chính triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PHÂN GIỚI, CẤM MỐC VÀ QUẢN LÝ BIÊN GIỚI TRÊN ĐẤT LIỀN NĂM 2021

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả phân giới, cấm mốc, quản lý biên giới đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra, góp phần vào việc thực hiện tốt “nhiệm vụ kép”, vừa quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, vừa phòng, chống hiệu quả dịch COVID-19.

Bám sát hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, các ban, bộ, ngành Trung ương và cấp ủy đảng, chính quyền các địa phương đã chủ động xây dựng các kế hoạch, ban hành nhiều văn bản định hướng công tác thông tin, tuyên truyền phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, triển khai nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phân giới, cấm mốc và quản lý biên giới, trọng tâm là các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng liên quan đến công tác bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia; Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; Luật Biên phòng Việt Nam, các văn kiện pháp lý biên giới đất liền mà Việt Nam đã ký với Trung Quốc, Lào và Campuchia.

Chính quyền địa phương, đặc biệt là các tỉnh có đường biên giới, đã chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai thực hiện đồng bộ công tác biên phòng, chủ động phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong việc vận động quần chúng nhân dân, khuyến khích đồng bào các dân tộc trên địa bàn tích cực tham gia quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên

Sinh hoạt chi bộ

giới quốc gia, bảo vệ đường biên, cột mốc; tăng cường hoạt động tổ chức tuần tra bảo vệ đường biên, mốc quốc giới; phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc xảy ra trên biên giới.

Công tác thông tin tuyên truyền đã huy động được sự tham gia của nhiều lực lượng, từ các cơ quan Trung ương đến các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và các cơ quan báo chí. Hoạt động thông tin tuyên truyền được triển khai tới nhiều đối tượng với các hình thức phong phú, đa dạng, đáp ứng được yêu cầu thông tin và định hướng dư luận xã hội. Do tình hình dịch COVID-19, nhiều địa phương phải áp dụng giãn cách xã hội nên đã gây ra nhiều khó khăn khi triển khai các hoạt động tuyên truyền trực tiếp, các hình thức hội nghị tập trung đông người. Các địa phương đã kịp thời đổi mới, đa dạng hóa phương thức thông tin thông qua hệ thống các đài truyền thanh cơ sở; tổ chức các hội nghị báo cáo viên kết hợp trực tiếp và trực tuyến; tăng cường tuyên truyền trên không gian mạng để đáp ứng nhu cầu của đông đảo các tầng lớp nhân dân. Các tỉnh, thành phố trên cả nước đã xây dựng cổng thông tin điện tử, sử dụng các ứng dụng công nghệ, mạng xã hội như Zalo, Facebook... để tăng cường thông tin, tích cực đấu tranh hiệu quả với thông tin sai sự thật, các luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, cơ hội.

Các lực lượng làm công tác thông tin tuyên truyền, đặc biệt là đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các tỉnh có đường biên giới, từng bước được kiện toàn, nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân khu vực biên giới, tăng cường sự tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Công tác tuyên truyền đối ngoại biên phòng được đẩy mạnh. Việc trao đổi thông tin với lực lượng bảo vệ biên giới nước bạn được tăng cường, đặc biệt trong bối cảnh các nước trong khu vực đang chung tay chống dịch COVID-19. Thông qua hội đàm, trao đổi, lực lượng chức năng hai bên biên giới đã thống nhất nội dung, phương thức hợp tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho người dân khu vực biên giới trong phòng, chống dịch bệnh và không tiếp tay cho hoạt động xuất nhập cảnh trái

Sinh hoạt chi bộ

phép; làm tốt công tác bảo đảm an ninh cửa khẩu; tổ chức tiếp nhận, làm thủ tục và đưa người đi cách ly bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định về phòng, chống dịch.

Bên cạnh đó, công tác thông tin, tuyên truyền phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới năm 2021 vẫn còn một số hạn chế: hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên chưa được triển khai thường xuyên. Việc cung cấp thông tin chính thống còn chưa kịp thời. Một số địa phương, đơn vị còn lúng túng trong việc giải mật thông tin. Một số tài liệu, sản phẩm tuyên truyền trùng lặp về nội dung, chưa hấp dẫn người đọc. Các sản phẩm thông tin bằng tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc được thúc đẩy nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu cả về số lượng và chất lượng...

NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BIỂN, ĐẢO NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA

Nhằm tăng cường ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc chấp hành pháp luật trong nước và các thỏa thuận, điều ước quốc tế liên quan đến biển, đảo; khẳng định quan điểm của Đảng ta là *“kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển”*; góp phần khơi dậy niềm tự hào dân tộc, tình yêu quê hương đất nước của mọi người dân Việt Nam, tạo sức mạnh nội sinh, động lực bảo vệ và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 24/02/2022 về công tác tuyên truyền biển, đảo, trong đó chỉ đạo các cấp ủy, các sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí tập trung vào nội dung và nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các đề án của Chính phủ, bộ, ngành có liên quan đến công tác biển, đảo và bảo vệ chủ quyền, phát triển bền vững biển, đảo Việt Nam. Triển khai những nội

Sinh hoạt chi bộ

dung liên quan đến biển, đảo được nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; Chương trình hành động số 31-CTr/TU, ngày 05/7/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” trên địa bàn tỉnh.

2. Tuyên truyền, quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị. Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, nhất là vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của huyện đảo Trường Sa đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tuyên truyền xây dựng và phát triển huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

3. Tuyên truyền mục tiêu phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030 là thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế về biển, là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế, là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển; đẩy mạnh phát triển kinh tế biển là nhiệm vụ ưu tiên chiến lược, mang tính đột phá, nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư và bảo vệ chủ quyền biển, đảo; tập trung phát triển 3 vùng động lực: thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh, khu vực vịnh Vân Phong. Tập trung tuyên truyền các nội dung, vấn đề liên quan đến kinh tế thủy sản, giảm thiểu và chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam

và pháp luật nước ngoài của tàu cá, ngư dân ta.

4. Theo dõi sát diễn biến tình hình, tăng cường công tác dự báo, tham mưu tuyên truyền; xây dựng các kịch bản và phương án định hướng thông tin tuyên truyền ở từng cấp độ, chủ động phòng ngừa và xử lý khi có vụ việc phức tạp xảy ra, không để xuất hiện, lan tỏa thông tin gây ảnh hưởng tiêu cực đến dư luận xã hội; đấu tranh ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động.

5. Đa dạng hóa tuyên truyền các vấn đề liên quan đến biển, đảo với những nội dung trọng tâm sau: (1) kỷ niệm 40 năm Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, 10 năm Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành Luật Biển năm 2012; (2) quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo; (3) chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định; (4) bảo vệ môi trường, bảo tồn, phát triển bền vững đa dạng sinh học biển; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên biển; (5) đảm bảo an ninh - quốc phòng, phát triển bền vững kinh tế biển; (6) hợp tác quốc tế về những lĩnh vực liên quan đến biển, đảo; (7) nâng cao đời sống Nhân dân, xây dựng văn hóa biển, gắn bó, thân thiện với biển.

6. Phối hợp các lực lượng triển khai thực hiện Chương trình phối hợp công tác tuyên truyền biển, đảo giữa Bộ Tư lệnh Hải quân, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam với Tỉnh ủy Khánh Hòa, trong đó có các chương trình “*Hải quân Việt Nam làm điểm tựa cho ngư dân vươn khơi, bám biển*”; công tác dân vận “*Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân*”, tuyên truyền “*Luật Cảnh sát Biển Việt Nam*”, nhất là thông qua phối hợp tuyên truyền biển, đảo với Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân, Học viện Hải quân, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh... tuyên truyền trong các trường học, trong đoàn viên, thanh niên và ngư dân vùng ven biển.

Sinh hoạt chi bộ

7. Đẩy mạnh hoạt động phối hợp tuyên truyền về biển, đảo giữa các sở, ngành, đơn vị, địa phương. Trên cơ sở chức năng của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể trong công tác thông tin, tuyên truyền biển, đảo cũng như các vấn đề quan trọng, nhạy cảm, đột xuất, chủ động tham mưu tốt công tác định hướng dư luận.

8. Tập trung nâng cao hiệu quả, đổi mới nội dung phương thức tuyên truyền. Đẩy mạnh đa dạng hóa, hiện đại hóa các phương thức, loại hình thông tin tuyên truyền trong bối cảnh dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền để tăng cường hiệu quả, sức thuyết phục và phạm vi lan tỏa. Tối ưu hóa các nguồn lực, huy động sự tham gia tích cực của các nguồn lực xã hội.

9. Kịp thời cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác cho các cơ quan báo chí trong tỉnh. Phối hợp, khuyến khích, động viên phóng viên, văn nghệ sĩ tích cực viết bài, sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về biển, đảo, về Trường Sa. Kiên quyết xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân đưa tin sai lệch về chủ trương, chính sách, lập trường của Đảng, Nhà nước ta trong vấn đề Biển Đông.

DỰ BÁO TÌNH HÌNH THẾ GIỚI NĂM 2022

Bước vào năm mới 2022, tình hình thế giới được nhiều chuyên gia, tổ chức nghiên cứu dự báo sẽ tiếp tục các diễn biến và xu hướng đã được xác lập từ năm 2021, nhưng chứa đựng một số nhân tố mới, phức tạp, khó lường.

Tác động của đại dịch COVID-19. Đại dịch COVID-19 tiếp tục là chủ đề được nhắc tới trong thông điệp chào đón năm mới của các nguyên thủ quốc gia trên thế giới. Theo đó, khẳng định phòng, chống dịch COVID-19 vẫn là một trong những mục tiêu ưu tiên của các quốc gia trong năm 2022. Một số chuyên gia quốc tế nhận định, với những tiến bộ trong y học, nhất là trong công nghệ sản xuất, điều chế vắc-xin và thuốc đặc trị, cùng với chiến dịch tiêm chủng toàn cầu, đại dịch COVID-19 sẽ được

kiềm chế, kiểm soát tốt trong năm 2022. Tổng Giám đốc Tổ chức Y tế thế giới (WHO) Tedros Adhanom Ghebreyesus tuyên bố, nhân loại có thể kết thúc đại dịch trong năm 2022, nhấn mạnh con người đã có trong tay mọi công cụ để làm được điều đó. Để có thể khống chế đại dịch trong năm 2022, thế giới cần đẩy nhanh hơn nữa tốc độ tiêm chủng, đặc biệt là mũi tăng cường, nghiên cứu cải tiến vắc-xin nếu cần thiết và phân phối nguồn cung vắc-xin bình đẳng. Nói cách khác, COVID-19 không còn là một đại dịch mà sẽ trở thành bệnh đặc hữu. Mỗi quốc gia sẽ chủ động điều chỉnh để sống an toàn trong điều kiện “bình thường mới”, vừa ứng phó với virus, vừa bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, khôi phục cuộc sống thường nhật.

Tuy nhiên, một số quan điểm khác cho rằng, với sự ra đời của các biến chủng mới và sự bất bình đẳng trong việc phân phối vắc-xin tiếp tục là trở ngại cho sự kết thúc đại dịch COVID-19. Năm 2022, thế giới vẫn chưa thể “hết sạch” dịch bệnh, nhiều nơi sẽ vẫn phải ứng phó với những làn sóng dịch bệnh mới.

Sự hồi phục của kinh tế thế giới. Sự thành công của chiến dịch tiêm chủng đã tạo điều kiện cho nhiều quốc gia phục hồi hoạt động kinh tế và triển khai các chính sách kích thích tăng trưởng. Các tổ chức quốc tế lạc quan về triển vọng kinh tế thế giới khi cho rằng “năm 2022 sẽ là năm thế giới phục hồi”, dự báo mức tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2022 sẽ ở mức gần với tỷ lệ tăng trưởng trước đại dịch. Tuy nhiên, quá trình phục hồi chưa đồng đều trên toàn cầu vẫn đang diễn ra. Quá trình này ở từng quốc gia phụ thuộc nhiều vào tỷ lệ tiêm vắc-xin và khả năng chính phủ hỗ trợ nền kinh tế để vượt qua khủng hoảng kéo dài, nhất là khi nhiều quốc gia đang trải qua giai đoạn tái bùng phát dịch COVID-19. Theo nhận định của các chuyên gia, có 3 yếu tố chính cần quan tâm đối với sự phục hồi của kinh tế toàn cầu:

Thứ nhất, đại dịch COVID-19 và sự xuất hiện của các biến thể mới. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế

Sinh hoạt chi bộ

(OECD) đều cảnh báo sự xuất hiện của các biến thể mới có thể tiềm ẩn nguy cơ làm chệch hướng quá trình phục hồi toàn cầu. Sự lây lan của các biến chủng mới - như biến chủng Omicron có tốc độ lây nhiễm cao - có thể dẫn đến tiếp tục phải thực hiện giãn cách xã hội, vì vậy, gây thêm thiệt hại cho các nền kinh tế và thương mại quốc tế, nhất là các nền kinh tế có độ mở cao.

Thứ hai, vấn đề lạm phát. Tổng Giám đốc OECD Mathias Cormann cho rằng, lạm phát tăng đột biến là rủi ro chính đối với một triển vọng lạc quan của nền kinh tế toàn cầu năm 2022. Vấn đề quan trọng hiện nay là giải pháp các nền kinh tế thế giới đối phó với lạm phát. Nếu lạm phát không được kiểm chế, thế giới sẽ phải gồng mình chống chọi với suy thoái vào năm 2023 hoặc năm 2024.

Thứ ba, mâu thuẫn thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc cũng như cạnh tranh chiến lược giữa hai nước này thêm quyết liệt có thể khiến chuỗi cung ứng toàn cầu bị ảnh hưởng tiêu cực. Bên cạnh đó, tình trạng thất nghiệp, thiếu hụt lao động vẫn ở mức cao. Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu ở mức 5,7% trong năm 2022, cao hơn mức trước đại dịch là 5,4%.

Tình hình an ninh chính trị. Mối quan hệ giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc dự báo sẽ tiếp tục tăng cường cạnh tranh trực tiếp trên tất cả các lĩnh vực. Trên bình diện quốc tế, hai nước sẽ cạnh tranh nhau về tập hợp lực lượng, định hình luật chơi và cọ xát tại các địa bàn chiến lược, đặc biệt là Đông Nam Á và Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Nga sẽ tiếp tục đối đầu với Hoa Kỳ và phương Tây tại Ukraine. Theo đánh giá của Thứ trưởng Ngoại giao Nga Sergei Ryabkov, tình trạng đối đầu Nga - Hoa Kỳ xung quanh vấn đề Ukraine trong năm 2021 là tồi tệ nhất kể từ cuộc khủng hoảng tên lửa Cuba năm 1962. Trong năm 2022, vấn đề Ukraine chắc chắn tiếp tục chi phối quan hệ Nga - Hoa Kỳ, không loại trừ khả năng bị đẩy đến bờ vực xung đột.

Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tiếp tục là trung tâm

của sự cạnh tranh quyết liệt giữa các nước. Theo nhận định của một số chuyên gia, ưu thế nổi trội hiện vẫn thuộc về “Bộ Tứ” Hoa Kỳ, Ấn Độ, Nhật Bản và Australia. Ngoài ra, trong năm 2022 ở khu vực này sẽ diễn ra hai cuộc bầu cử tổng thống ở Hàn Quốc và Philippines được cho là sẽ tác động trực tiếp đến quan hệ của hai nước với Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Đối với Việt Nam, các chuyên gia cho rằng, mặc dù bị đại dịch COVID-19 tác động, nhưng vị thế và vai trò của Việt Nam không những không giảm mà tiếp tục được phát huy. Trong đại dịch, nền kinh tế Việt Nam cho thấy có một sức kháng cự rất tốt. Trong năm 2022, có cơ sở để tin rằng, tăng trưởng đầu tư sẽ tiếp tục quay trở lại Việt Nam. Quan hệ giữa Việt Nam với các đối tác quan trọng, với các bạn bè, với các nước láng giềng ASEAN tiếp tục được thúc đẩy. Việt Nam sẽ thu được nhiều thành quả tốt đẹp hơn từ kinh tế đến đối ngoại, tiếp tục nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam ở khu vực cũng như trên toàn thế giới.

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Phản bác quan điểm “Đảng không nên lãnh đạo kinh tế”

Thực tiễn cách mạng Việt Nam từ ngày có Đảng đến nay đã chứng minh sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng nước ta, trong đó có lĩnh vực kinh tế. Vậy mà gần đây lại xuất hiện quan điểm cho rằng “Đảng không nên lãnh đạo kinh tế”.

Phản biện hay phản bội?

Từ lúc chuẩn bị Đại hội XIII của Đảng, lợi dụng việc góp ý văn kiện, một số người đã “phản biện” quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam cho rằng: “Đảng Cộng sản Việt Nam chỉ nên tập trung lãnh đạo chính trị, không nên lãnh đạo kinh tế”; “Đảng chỉ nên tự khuôn mình trong phạm vi “chính trị”, còn kinh tế là địa hạt của giới kinh doanh”...

Hai năm gần đây, do ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch COVID-19, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Việt Nam cũng

Sinh hoạt chi bộ

lại, một số người lại đổ lỗi cho “Đảng Cộng sản Việt Nam không biết lãnh đạo kinh tế”, họ lại tiếp tục “phản biện” trên các mạng xã hội, trả lời báo chí nước ngoài rằng: “Đảng không nên “lấn sân” của Quốc hội, Chính phủ trong lĩnh vực kinh tế” và “khuyến nghị”: “Trong lĩnh vực kinh tế, đã có Quốc hội ban hành pháp luật và giám sát tối cao, đã có Chính phủ quản lý điều hành, không cần Đảng lãnh đạo”... Đó là những quan điểm sai lầm, lợi dụng phản biện để phản bội Tổ quốc, phản bội Nhân dân.

Thực tiễn đã khẳng định kinh tế và chính trị có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại, quy định và chế ước lẫn nhau. Trên thế giới hiện nay, không có đảng phái chính trị nào không gắn kết với kinh tế. Lênin đã từng chỉ ra rằng, chính trị là biểu hiện tập trung của kinh tế, là kinh tế cô đọng lại.

Kinh tế quyết định chính trị, chính trị phản ánh kinh tế, nhưng chính trị không thụ động trước kinh tế, mà có vai trò tác động trở lại với kinh tế hoặc tích cực, thúc đẩy kinh tế phát triển, nếu là chính trị đúng đắn, sáng suốt; hoặc tiêu cực, kìm hãm sự phát triển kinh tế và xã hội, nếu là chính trị sai lầm.

Thực tiễn tại Việt Nam trong thế kỷ qua cho thấy, sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng nước ta, trong đó có lĩnh vực kinh tế. Cũng có lúc Đảng ta có sai lầm, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo kinh tế, nhưng trong suốt 92 năm qua, chưa bao giờ Đảng ta xem nhẹ, buông lỏng vấn đề lãnh đạo kinh tế.

Nhờ chú trọng lãnh đạo kinh tế, bảo đảm sự đúng đắn và nhất quán về quan điểm chính trị trong lãnh đạo kinh tế mà Đảng ta đã nhanh chóng sửa chữa được khuyết điểm, giải quyết thành công nhiều nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế quan trọng, nhất là hơn 35 năm qua thực hiện đường lối đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

Khắc phục những khuyết tật của kinh tế thị trường

Để “chứng minh” rằng “Đảng Cộng sản Việt Nam không nên lãnh đạo kinh tế”, một số người xuyên tạc đường lối phát triển kinh tế của

Sinh hoạt chi bộ

Đảng ta, họ cho rằng “không có nền kinh tế nào là nền kinh tế thị trường (KTTT) định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN)”; “KTTT, các quy luật của KTTT và định hướng XHCN là những yếu tố đối lập nhau, loại trừ nhau; ghép định hướng XHCN vào KTTT là sự gán ghép chủ quan, duy ý chí, không có cơ sở khoa học, không thuyết phục, làm nảy sinh nhiều mâu thuẫn”...

Có lẽ những người nói trên đã không hiểu hoặc cố tình không hiểu bản chất của cơ chế thị trường và những khuyết tật của KTTT. Nguồn gốc và bản chất của KTTT là kinh tế hàng hóa; các phạm trù giá trị, giá cả, hàng hóa, tiền tệ, các quy luật cạnh tranh, quy luật cung - cầu, quy luật giá trị của kinh tế hàng hóa cũng là các phạm trù và quy luật của KTTT.

Các phạm trù, quy luật này có trước chủ nghĩa tư bản (CNTB), được CNTB nắm lấy, sử dụng để phát triển thành KTTT tư bản chủ nghĩa. Trải qua thời gian, KTTT tư bản chủ nghĩa cũng có nhiều biến đổi. Thời kỳ đầu khi mới ra đời, KTTT tư bản chủ nghĩa là KTTT tự do cạnh tranh, chưa có sự can thiệp của nhà nước. Sự điều tiết của “bàn tay vô hình” của thị trường đã đưa đến nhiều hệ quả tiêu cực, đặc biệt là các cuộc khủng hoảng kinh tế chu kỳ, nảy sinh ra nhiều khuyết tật của cơ chế thị trường, đòi hỏi phải có bàn tay quản lý của nhà nước.

Ngày nay, nền KTTT hiện đại của các nước tư bản phát triển trên thế giới đều là nền KTTT có sự quản lý của nhà nước, vừa có điều tiết bởi “bàn tay vô hình” của thị trường, vừa có điều tiết bằng “bàn tay hữu hình” của nhà nước. Thực tế cho thấy, KTTT có sự quản lý của nhà nước ở các nước trên thế giới không phải hoàn toàn giống nhau, mà có nhiều mô hình khác nhau, tùy thuộc vào mức độ can thiệp và nội dung, định hướng can thiệp của nhà nước.

Có mô hình KTTT tự do ở những nước mức độ can thiệp của nhà nước vào kinh tế thấp; nhà nước chỉ bảo vệ quyền sở hữu, quyền tài sản, tự do kinh doanh, bảo đảm trật tự, ổn định xã hội.

Sinh hoạt chi bộ

Có mô hình KTTT phúc lợi xã hội, nhà nước can thiệp vào nền kinh tế để điều tiết thu nhập, phát triển các dịch vụ xã hội công, bảo đảm phúc lợi cho người dân, đặc biệt là những người cần được trợ giúp là trẻ em, người già, người thất nghiệp... (như ở các nước Bắc Âu). Có mô hình KTTT nhà nước phát triển, nhà nước không chỉ tạo thể chế, môi trường cho các chủ thể kinh tế hoạt động, mà còn có chiến lược, chính sách và sử dụng các nguồn lực kinh tế của nhà nước để định hướng và thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế (như ở Nhật Bản, Hàn Quốc)...

Phát triển KTTT định hướng XHCN là sự lựa chọn đúng đắn và sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm hạn chế những khuyết tật của KTTT. Định hướng XHCN của nền KTTT được bảo đảm bởi vai trò quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, được thể hiện ở hệ thống pháp luật, chính sách, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để tạo ra môi trường kinh doanh công khai, minh bạch, thuận lợi, tạo động lực phát triển kinh tế nhanh, bền vững; gắn kết phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội phù hợp với trình độ phát triển kinh tế; thể hiện ở quan hệ phân phối để mọi người đều được hưởng thành quả phát triển đất nước.

Theo Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, mô hình kinh tế mà chúng ta xây dựng là mô hình KTTT định hướng XHCN. Đây là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của nhà nước pháp quyền XHCN, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng XHCN, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Đảng lãnh đạo nhưng không làm thay

Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo Nhà nước và xã hội đã được hiến định trong Hiến pháp, văn bản pháp lý cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hiến pháp cũng hiến định Đảng Cộng

Sinh hoạt chi bộ

sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình.

Trong đó có lĩnh vực kinh tế. Các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Đảng không làm thay các cơ quan Nhà nước. Đảng lãnh đạo kinh tế bằng cách tạo ra bảo đảm chính trị cho hoạt động kinh tế, xác định phương hướng chính trị cho hoạt động kinh tế đúng đắn và lành mạnh.

Chăm lo dân sinh, nâng cao dân trí, bảo đảm dân quyền để thực hiện dân chủ và phát huy quyền làm chủ thực chất của Nhân dân là định hướng mục tiêu lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Để đạt được mục tiêu đó, Đảng chủ trương “phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm”. Lãnh đạo kinh tế của Đảng đã trở thành mắt xích chủ yếu, quan trọng, thiết thực và quyết định nhất trong toàn bộ đường lối lãnh đạo, trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, kinh tế Việt Nam trong thời gian qua đã vượt qua bao gian nan, thử thách, được cả thế giới ngưỡng mộ, đặc biệt là trong thời kỳ phải đối mặt với đại dịch COVID-19. Ngân hàng Standard Chartered mới đây đã đưa ra dự báo, nền kinh tế Việt Nam sẽ phục hồi mạnh mẽ trong năm 2022, với tốc độ tăng trưởng 6,7%, tăng trưởng năm 2023 là 7% và Việt Nam tiếp tục có triển vọng tích cực trong trung hạn. Bên cạnh đó, báo chí quốc tế trong thời gian gần đây đã có nhiều bài đánh giá tích cực triển vọng kinh tế Việt Nam nhờ chính sách ứng phó linh hoạt với COVID-19, hoạt động sản xuất, kinh tế đang ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ.

Thực tiễn đã trả lời rõ ràng cho câu hỏi Đảng Cộng sản Việt Nam có nên lãnh đạo kinh tế hay không. Thực tiễn cũng đã khẳng định những luận điệu tuyên truyền “Đảng không nên lãnh đạo kinh tế” là xuyên tạc, kích động. Chúng ta cần cảnh giác và kiên quyết đấu tranh, bác bỏ quan điểm sai trái này.

TIN VĂN KHÁNH HÒA TRONG THÁNG

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy làm việc với các bộ: Kế hoạch - Đầu Tư, Tài chính, Tư pháp; làm việc với các nhà đầu tư chiến lược (Tập đoàn Vingroup; Tập đoàn Dầu khí Việt Nam); dự Lễ giao, nhận quân năm 2022 tại các địa phương trên địa bàn tỉnh; thăm các cơ sở y tế nhân kỷ niệm 67 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/02/1955 - 27/02/2022)...

- 24/02: Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cho hơn 1.000 đại biểu. Tại hội nghị, các đại biểu được nghe lãnh đạo tỉnh đã báo cáo, quán triệt các nội dung: Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; phát biểu chỉ đạo của đồng chí Trần Tuấn Anh - Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban Kinh tế Trung ương. Thông qua Hội nghị, giúp cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và mỗi cán bộ, đảng viên nắm vững những nội dung cơ bản, cốt lõi của Nghị quyết. Từ đó thực hiện đúng đắn, sáng tạo Nghị quyết, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

- 04/3: UBND tỉnh họp thường kỳ tháng 02/2022, nhận định: một số chỉ tiêu kinh tế trong 2 tháng đầu năm tăng so với cùng kỳ năm 2021 như: chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tăng 8,42%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng hơn 12.888 tỷ

Thông tin tư liệu

đồng, tăng 8,2%; doanh thu hoạt động du lịch hơn 1.109 tỷ đồng, tăng gấp 2,2 lần; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa được 200,6 triệu USD, tăng 5%; thu ngân sách nhà nước được 2.905 tỷ đồng, bằng 24,2% so với dự toán...

- 25/02: UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành văn bản số 1606/UBND-KT về việc tăng cường kiểm tra, xử lý hiện tượng tăng giá vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc hỗ trợ, điều trị COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Cụ thể, UBND tỉnh yêu cầu các địa phương, đơn vị chỉ đạo tổ chức triển khai ngay công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các vi phạm về giấy phép, việc đầu cơ, tăng giá, kinh doanh hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, nhãn mác đối với các mặt hàng vật tư trang thiết bị y tế, bộ test kháng nguyên COVID-19, máy đo nồng độ Oxy trong máu SpO₂; lưu thông, kinh doanh thuốc hỗ trợ, điều trị COVID-19 chưa được phép lưu hành theo quy định của pháp luật, báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 10/3/2022. Đồng thời, yêu cầu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh các mặt hàng hỗ trợ điều trị COVID-19 và người dân trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- 01/3: tại Khu lưu niệm di tích lịch sử Tàu C235 (*xã Ninh Vân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa*), Thị ủy, HĐND, UBND, UB-MTTQ Việt Nam thị xã Ninh Hòa tổ chức lễ dâng hương, dâng hoa tưởng niệm 54 năm Tàu C235 và 14 cán bộ, chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam hy sinh (01/3/1968 - 01/3/2022). Tại buổi lễ, các đại biểu đã dâng hương, dâng hoa cùng nhau ôn lại truyền thống lịch sử, bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với 14 cán bộ, chiến sĩ Tàu C235 (thuộc đoàn tàu không số) của Hải quân Nhân dân Việt Nam đã anh dũng hi sinh tại vùng biển Hòn Hèo, xã Ninh Vân trên đường thực hiện nhiệm vụ chi viện cho miền Nam đấu tranh giải phóng dân tộc,

Thông tin tư liệu

góp phần làm nên thắng lợi vẻ vang trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

- 16/02: cùng với các tỉnh, thành trên địa bàn Quân khu 5, các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Khánh Hòa đồng loạt tổ chức lễ giao nhận quân năm 2022, tiễn 2.131 thanh niên lên đường nhập ngũ. Trong đó có 1.850 thanh niên tham gia thực hiện nghĩa vụ quân đội và 281 thanh niên tham gia thực hiện nghĩa vụ công an nhân dân. Lễ giao quân tại các địa phương diễn ra đúng theo kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam và Quân khu 5; an toàn tuyệt đối về mọi mặt, kết hợp thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Đến 7 giờ 50 phút cùng ngày, các địa phương hoàn tất thực hành giao quân, đảm bảo hoàn thành 100% chỉ tiêu.

NHÌN LẠI 02 NĂM PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 CỦA VIỆT NAM

Từ năm 2020 đến nay, Việt Nam đã trải qua 4 đợt bùng phát dịch COVID-19. Quy mô, địa bàn và mức độ lây lan qua mỗi đợt đều có xu hướng phức tạp hơn. Tính trên 1 triệu dân, số mắc ở Việt Nam xếp thứ 143/224 nước trên thế giới, 06/11 nước khu vực ASEAN; số tử vong xếp thứ 130/224 nước trên thế giới, 05/11 nước khu vực ASEAN. Tỷ lệ tử vong trên số ca mắc là 1,8%, xếp thứ 26/224 nước trên thế giới, 03/11 nước trong ASEAN.

Trước diễn biến phức tạp của dịch COVID-19, trên cơ sở chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, lãnh đạo Đảng, Nhà nước và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các bộ, ngành, địa phương và sự đoàn kết, đồng thuận của các tầng lớp nhân dân, công tác phòng, chống dịch được triển khai quyết liệt, đồng bộ

Thông tin tư liệu

và đạt được nhiều kết quả quan trọng; trong đó đã kiểm soát thành công trong 3 đợt dịch đầu tiên; đã và đang từng bước kiểm soát được đợt dịch thứ 4 trên phạm vi toàn quốc. Các biện pháp phòng, chống dịch cho đến nay cơ bản là đúng hướng, kịp thời và hiệu quả.

Xác định vai trò, ý nghĩa hết sức quan trọng của vắc-xin, lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã đặc biệt quan tâm và tập trung chỉ đạo mua, nhập khẩu, thực hiện ngoại giao vắc-xin và tổ chức tiêm vắc-xin cho người dân nhanh nhất, nhiều nhất có thể, tiêm vắc-xin miễn phí cho người dân và người nước ngoài sinh sống, cư trú, làm việc tại Việt Nam. Chính phủ đã thành lập Quỹ vắc-xin phòng chống COVID-19 theo Quyết định số 779/QĐ-TTg, ngày 26/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Thành lập Tổ công tác của Chính phủ về ngoại giao vắc-xin với nhiệm vụ xúc tiến, vận động viện trợ vắc-xin, thuốc điều trị và vật phẩm y tế cho phòng chống dịch COVID-19.

Cho đến nay, Việt Nam đã tiếp nhận 209,6 triệu liều vắc-xin từ các nguồn mua, viện trợ, tài trợ; đạt mục tiêu của Nghị quyết 21/NQ-CP của Chính phủ về mua và sử dụng vắc-xin năm 2021. Đã phân bổ 187,6 triệu liều; còn khoảng 22 triệu liều mới được tiếp nhận cần tiến hành các thủ tục để kiểm định chất lượng, xuất xưởng vắc-xin. Đã kịp thời phân bổ vắc-xin theo địa bàn trọng điểm là những nơi đang có dịch bùng phát mạnh, nguy cơ bùng phát cao, nhiều khu công nghiệp, giao thông huyết mạch...; ưu tiên tiêm cho các đối tượng người già, người có nguy cơ cao, mở rộng chỉ định tiêm cho một số đối tượng như phụ nữ mang thai trên 13 tuần, trẻ em, mở rộng mạng lưới tiêm chủng bao gồm cố định và lưu động.

Tổ chức hiệu quả chiến dịch tiêm chủng có quy mô lớn nhất trong lịch sử tiêm chủng tại Việt Nam. Trong thời gian ngắn, tỷ lệ tiêm vắc-xin của Việt Nam gia tăng nhanh chóng. Các địa phương, đơn vị

Thông tin tư liệu

đang nỗ lực triển khai tiêm chủng để nhanh chóng đạt được độ bao phủ. Đến nay, cả nước đã tiêm được hơn 181,6 triệu liều, tỷ lệ sử dụng đạt 89,6 % số vắc-xin phân bổ qua 119 đợt. Việt Nam đã đạt trên 70% dân số được tiêm đủ liều cơ bản, so với mục tiêu WHO khuyến cáo, Việt Nam đã về đích trước 6 tháng. Dự kiến, Việt Nam sẽ hoàn thành tiêm phủ mũi 3 vào cuối quý I/2022. Về việc tiêm cho trẻ em từ 05 đến 11 tuổi, Việt Nam đang tích cực chuẩn bị và sẽ triển khai theo khuyến cáo khoa học để bảo đảm an toàn, hiệu quả.

Với sự nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, chúng ta đã triển khai nhiều chủ trương, biện pháp với tinh thần trách nhiệm rất cao, rất quyết liệt, chỉ đạo kịp thời cùng với sự hưởng ứng tích cực của người dân, sự vào cuộc của các cấp, các ngành nên đã từng bước kiểm soát được dịch. Những kết quả này rất đáng trân trọng, góp phần tạo động lực, tăng cường niềm tin, sự đoàn kết, thống nhất của mọi tầng lớp trong xã hội, tạo điều kiện cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong 02 năm qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: (1) công tác chỉ đạo điều hành ở các cấp có nơi, có lúc còn lúng túng, chưa thống nhất, bị động. Công tác dự báo có lúc chưa sát với thực tiễn; (2) các quy định của pháp luật hiện hành chưa bao quát được hết các tình huống ứng phó với bùng phát của dịch bệnh; nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành chưa sát thực tiễn, thiếu khả thi; (3) hệ thống y tế còn bộc lộ hạn chế, nhất là y tế cơ sở và y tế dự phòng, chưa đáp ứng được yêu cầu khi dịch xảy ra; (4) công tác truyền thông chưa được chuẩn bị kỹ, chưa thông tin kịp thời, có thời điểm bị động, lúng túng, nhất là trong thời gian đầu của đợt dịch; (5) công tác an sinh xã hội nhiều nơi chưa được kịp thời bảo đảm. Việc giải ngân các gói an sinh xã

hội còn chậm, thủ tục hành chính còn phức tạp, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, thậm chí có nơi không đủ lương thực, thực phẩm; (6) việc triển khai Nghị quyết số 128/NQ-CP vẫn còn những hạn chế, bất cập.

Từ thực tế diễn biến tình hình dịch COVID-19 trên thế giới và tại Việt Nam, đồng thời, qua thời gian triển khai các biện pháp phòng, chống dịch kể từ đầu năm 2020 đến nay, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại Việt Nam như sau:

Thứ nhất, lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt và nhất quán từ Trung ương đến địa phương; huy động cả hệ thống chính trị và phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; huy động các nguồn lực trong, ngoài nước, nguồn lực của Nhân dân và doanh nghiệp tham gia công tác phòng, chống dịch; lấy người dân là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch; coi trọng dân, chăm lo cho dân, vận động Nhân dân; chiến thắng dịch bệnh là chiến thắng của Nhân dân.

Thứ hai, triển khai sớm, chủ động và đặc biệt là kiên định với biện pháp chống dịch đã đề ra từ đầu và xuyên suốt các giai đoạn là “*chủ động ngăn chặn - phát hiện sớm - cách ly kịp thời - khoanh vùng gọn - dập dịch triệt để - điều trị hiệu quả*”.

Thứ ba, vai trò quan trọng của bài học theo phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện và vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ), chú trọng vai trò chủ động của chính quyền các địa phương. Thực hiện phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động sáng tạo trong tổ chức thực hiện ở các cấp, nhất là cấp cơ sở.

Thứ tư, bám sát thực tiễn, nắm chắc tình hình, làm tốt công tác dự

Thông tin tư liệu

báo, căn cứ dữ liệu khoa học để đưa ra các biện pháp phù hợp, kịp thời, hiệu quả. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án chống dịch từ sớm, toàn diện, đồng bộ ở mức cao nhất có thể.

Thứ năm, minh bạch trong việc cung cấp thông tin, truyền thông, tạo được sự tham gia, hưởng ứng tích cực, đồng thuận của người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

Thứ sáu, nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế thông qua các hoạt động chia sẻ thông tin, hợp tác và hỗ trợ quốc tế trong phòng chống dịch COVID-19.

Thứ bảy, huy động tổng lực ngành y tế; thiết lập hệ thống chăm sóc, điều trị giảm tử vong, hình thành trạm y tế lưu động để cung cấp các dịch vụ y tế cho người dân từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở; thực hiện chiến lược linh hoạt, hiệu quả trong việc xét nghiệm, điều trị, cách ly.

Thứ tám, đảm bảo vừa chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế. Tất cả các hoạt động phòng, chống dịch trong lĩnh vực y tế, cũng như trong kiểm soát biên giới, quản lý người nhập cảnh, bảo hộ công dân... đều tạo điều kiện để thực hiện thắng lợi mục tiêu kép mà Chính phủ đề ra.

Thứ chín, bảo đảm công tác an sinh xã hội đối với người dân trong vùng dịch, nhất là ở khu vực đang thực hiện cách ly, phong tỏa để người dân yên tâm, thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch.

KHAI THÁC HIỆU QUẢ CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ, GÓP PHẦN THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã đẩy mạnh chuyển đổi số, tích cực,

Thông tin tư liệu

khẩn trương triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử. Đặc biệt, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do Bộ Công an xây dựng có vai trò rất quan trọng, gắn với từng người dân, từng gia đình, là nền tảng để hình thành công dân số, xã hội số, phù hợp với xu thế chung của thế giới.

Theo báo cáo của Bộ Công an, đến nay, chúng ta đã hoàn thành số hóa và lưu trữ tập trung tại Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư thông tin của hơn 98 triệu người dân. Hệ thống dữ liệu này được vận hành thông suốt, thường xuyên hàng ngày bởi các cán bộ, chiến sĩ công an của hơn 11.000 xã, phường, thị trấn trên toàn quốc. Từ cơ sở dữ liệu quan trọng này, Bộ Công an đã cấp mã số định danh cá nhân cho 100% công dân, đồng thời đã triển khai thu nhận hơn 60 triệu hồ sơ cấp căn cước có gắn chip điện tử với nhiều ưu điểm nổi bật cho công dân, in và trả hơn 50 triệu thẻ đến tay người dân... Bộ Công an cũng đã triển khai kết nối thử nghiệm thành công với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của một số bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trên cả nước. Đặc biệt, trong đợt cao điểm chống dịch COVID-19 vừa qua, Bộ Công an đã phối hợp với các bộ, ngành và địa phương triển khai các ứng dụng để kiểm soát đi lại, phòng chống dịch bệnh mang lại hiệu quả. Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần tích cực trong việc bảo đảm an sinh xã hội cho hơn 43 triệu người; hỗ trợ hiệu quả trong chiến dịch tiêm chủng thần tốc, lớn nhất trong lịch sử cho gần 100% dân số để giúp Việt Nam “đi sau về trước” trong chiến lược tiêm vắc-xin...

Để sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bộ Công an đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ tiếp tục khẩn trương xây dựng Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm

Thông tin tư liệu

nhìn đến năm 2030. Ngày 06/01/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đề án đã xác định 07 quan điểm chỉ đạo lớn, mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể cùng với 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp thực hiện với lộ trình của từng nhiệm vụ trong năm 2022 và giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Ngày 18/01/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trong thời gian tới, Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành, cơ quan, địa phương khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch, lộ trình cụ thể về thời gian, nhân lực triển khai thực hiện Đề án với các nhiệm vụ trọng tâm chính: (1) đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu để phục vụ người dân và doanh nghiệp đã được xác định trong Đề án; (2) nhanh chóng thực hiện kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, thông tin vắc-xin, xét nghiệm COVID-19, cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm xác thực chính xác thông tin; (3) đẩy mạnh chuẩn bị nền tảng, kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, nhất là các cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, thuế, hải quan, ngân hàng, giấy phép lái xe, bảo hiểm, y tế, giáo dục...; (4) bố trí đủ nhân lực, nhất là nhân lực công nghệ thông tin để tổ chức thực hiện; ưu tiên bố trí kinh phí hợp lý, hiệu quả triển khai Đề án; (5) khẩn trương rà soát, tháo gỡ những vướng

Thông tin tư liệu

mắc, bất cập về quy định của pháp luật có liên quan để tạo khuôn khổ pháp lý thống nhất tổ chức thực hiện hiệu quả. Thủ tướng quyết định thành lập Tổ công tác triển khai Đề án với 16 thành viên là lãnh đạo các bộ, ngành, cơ quan liên quan do Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm làm Tổ trưởng.

Để việc khai thác và phát huy hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tầm quan trọng của việc phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Nhấn mạnh, kết quả trong xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư có vai trò và ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong xây dựng chính phủ điện tử, kinh tế số, xã hội số và công dân số của Việt Nam.

Hai là, thông tin, tuyên truyền những kết quả tích cực của chuyển đổi số quốc gia, trong đó có việc triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong thời gian qua và nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới. Nhấn mạnh các giải pháp về bảo vệ chủ quyền dữ liệu số quốc gia; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các đối tượng sử dụng môi trường mạng và công nghệ cao xâm phạm hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Ba là, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc phát triển các ứng dụng tích hợp chip điện tử trên Thẻ căn cước công dân để sử dụng hiệu quả vào công việc quản lý ngành, lĩnh vực được phân công... góp phần thực hiện thành công quá trình chuyển đổi số tại Việt Nam.

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 3/2022

1. Hướng dẫn điều chỉnh tăng 7,4% lương hưu, trợ cấp BHXH

Theo Thông tư số 37/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 31/12/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội *hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng, thời điểm hưởng lương hưu đối với trường hợp không còn hồ sơ gốc*, có hiệu lực từ ngày 15/3/2022, quy định: từ ngày 01/01/2022, mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của các đối tượng: (a) cán bộ, công chức, công nhân, viên chức và người lao động; quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu đang hưởng lương hưu hằng tháng; (b) cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng; (c) người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hằng tháng, được tăng thêm 7,4% so với mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng của tháng 12/2021.

2. Tăng mức trợ cấp hằng tháng với cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc

Ngày 29/01/2022, Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 02/2022/TT-BNV *hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng từ ngày 01/01/2022 đối với cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc theo Quyết định 130-CP, ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định 111-HĐBT, ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng*. Cụ thể: mức trợ cấp hằng tháng được hưởng từ ngày 01/01/2022 (đã làm tròn số) đối với cán bộ cấp xã già yếu đã nghỉ việc được điều chỉnh như sau: (a) đối với cán bộ nguyên là bí thư đảng ủy, chủ tịch UBND xã: 2.473.000 đồng/tháng; (b) đối với cán bộ nguyên là phó bí thư, phó chủ tịch, thường trực đảng ủy, ủy viên thư ký UBND, thư ký HĐND xã, xã đội trưởng, trưởng công an xã: 2.400.000 đồng/tháng; (c) đối với các chức danh còn lại: 2.237.000 đồng/tháng.

3. Quy định mới về hoạt động trạm thu phí đường bộ

Theo Thông tư số 45/2021/TT-BGTVT, ngày 31/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải *quy định về hoạt động trạm thu phí đường bộ*, có hiệu

Chính sách văn bản mới

lực từ ngày 31/03/2022, tiêu chí thành lập trạm thu phí đường bộ là phải đặt trong phạm vi của dự án; phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư hoặc trong Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Thực hiện hình thức thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử không dừng và sử dụng công nghệ thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ tiên tiến, hiện đại; trường hợp áp dụng hình thức khác phải được cấp có thẩm quyền cho phép; trường hợp trạm thu phí hoàn vốn cho dự án đối tác công tư phải đảm bảo hiệu quả đầu tư của dự án.

Công khai vị trí trạm thu phí trên phương tiện thông tin đại chúng trung ương và địa phương; tại UBND cấp huyện, xã nơi đặt trạm thu phí kể từ khi cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Hoạt động trạm thu phí đường bộ phải được công khai, minh bạch; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân của người sử dụng, chỉ cung cấp thông tin khi có sự đồng ý của người sử dụng hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Tiền lương làm căn cứ bồi thường tai nạn lao động

Ngày 28/12/2021, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư số 28/2021/TT-BLĐTBXH *quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về chế độ đối với người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp*, có hiệu lực từ ngày 01/3/2022. Theo đó, tiền lương làm căn cứ thực hiện bồi thường tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp tai nạn lao động và tiền lương làm căn cứ trả cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp phải nghỉ việc điều trị, phục hồi chức năng theo quy định tại khoản 3, Điều 38 Luật An toàn, vệ sinh lao động được tính bình quân của 6 tháng liền kề trước khi xảy ra tai nạn lao động hoặc trước khi bị bệnh nghề nghiệp. Nếu thời gian làm việc, học nghề, tập nghề, thử việc, tập sự không đủ 6 tháng thì tiền lương làm căn cứ thực hiện bồi thường, trợ cấp là tiền lương được tính bình quân của các tháng trước liền kề thời điểm xảy ra tai nạn lao động hoặc thời điểm xác định bị bệnh nghề nghiệp.

Chuyên mục Hỏi - Đáp

Hỏi: Theo Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền, thì hành vi ***bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền*** là gì?

Trả lời: Theo Điều 11, Quy định 205 nêu rõ: hành vi bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền là các hành vi sau:

1. Biết nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền nhưng che giấu, thỏa hiệp, không xử lý theo thẩm quyền hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

2. Không xử lý theo thẩm quyền quy định hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý khi nhận được đơn, thư phản ánh, tố cáo nhân sự có hành vi chạy chức, chạy quyền.

3. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình gợi ý, tác động, gây áp lực để người khác quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự theo ý mình.

4. Xác nhận, chứng thực, nhận xét, đánh giá không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ nhân sự, kết quả bầu cử, lấy phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm, thi tuyển nhằm có lợi cho nhân sự hoặc để đạt mục đích cá nhân.

5. Trì hoãn, không thực hiện khi thấy bất lợi hoặc chọn thời điểm có lợi đối với nhân sự theo ý mình để thực hiện quy trình công tác cán bộ.

6. Trực tiếp hoặc gián tiếp nhận hối lộ nhằm giúp cho người khác có được vị trí, chức vụ, quyền lợi không chính đáng.

7. Trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ, môi giới cho nhân sự thực hiện các hành vi chạy chức, chạy quyền nêu tại Điều 10 Quy định này.

8. Các hành vi khác nhằm bao che, tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

BẢN TIN THÔNG TIN NỘI BỘ KHÁNH HÒA

Truy cập website: <https://tuyengiaokhanhhoa.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa

Số 6 Trần Hưng Đạo, Nha Trang, Khánh Hòa

Trưởng ban: **LÊ HỮU THỌ**

Ban biên tập:

TRẦN MỘNG ĐIỆP

PHẠM THỊ HỒNG THU

TRỊNH HOÀNG HIỆP

NGUYỄN THỊ SÂM

PHAN TẤN THANH

In 3.700 quyển, khổ 17cm x 24cm

tại **Công ty cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa**

Số 08 Lê Thánh Tôn - Nha Trang. ĐT: 02583.510286.

Giấy phép xuất bản số 05/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa cấp
ngày 19/4/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2022